

Bản án số: 10/2022/HS-ST

Ngày: 18/02/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM, TỈNH VĨNH LONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Hồ Thanh Tòng**.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1/. Ông **Huỳnh Văn Hồng**

2/. Ông **Nguyễn Văn Móm Em**

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Lý Ngọc Thảo** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm tham gia phiên tòa:
Ông **Nguyễn Thái D** – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 80/2021/HSST ngày 31 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2022, đối với bị cáo **Trần Nhựt T**, sinh ngày 18 tháng 12 năm 2003

Nơi cư trú: ấp T, Thị trấn L, huyện L, tỉnh VL.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không.

Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 09/12; Con ông Trần Thanh T, sinh năm 1979 (chết) và bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1984 (chết); Anh, chị em ruột có 02 người lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất là bị cáo.

- Tiền sự: 04 lần

+ Ngày 20/5/2021 bị Công an Thị trấn L, huyện L, tỉnh VL xử phạt vi phạm hành chính số tiền 375.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Đã chấp hành nộp phạt xong.

+ Ngày 01/9/2021 bị Công an Thị trấn L, huyện L, tỉnh Vĩnh Long xử phạt vi phạm hành chính số tiền 500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Chưa nộp phạt.

+ Ngày 10/9/2021 bị Công an Thị trấn L, huyện L, tỉnh VL xử phạt vi phạm hành chính số tiền 500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Chưa nộp phạt.

+ Ngày 24/10/2021 bị Công an Thị trấn L, huyện L, tỉnh VL xử phạt vi phạm hành chính số tiền 500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Chưa nộp phạt.

- Tiền án: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa

* Người bào chữa cho bị cáo Trần Nhật T: Bà **Nguyễn Thị Hồng Tơ** - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh VL (có mặt).

* *Người tham gia tố tụng khác:*

* **Bị hại:** Ông **Hồ Văn S**, sinh năm 1966 (có đơn xin vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp T, Thị trấn L, huyện L, tỉnh VL.

* **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1/. **Lâm Tấn N** sinh năm 1993 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp T, Thị trấn L, huyện L, tỉnh VL.

2/. **Cao Thu L**, sinh năm 1997 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp B, xã An, huyện L, tỉnh VL

3/. **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp T, Thị trấn L, huyện L, tỉnh VL.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do không có tiền tiêu cá nhân, Trần Nhật T nảy sinh ý định lấy trộm tài sản của người khác đem bán lấy tiền tiêu xài. Để thực hiện ý định trên vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 10/9/2021, Trần Nhật T đi bộ ngang sân vườn nhà của ông Hồ Văn S, ở ấp T, thị trấn L, huyện L, tỉnh VL, thấy có nhiều cây mai vàng trồng trong khu vực sân vườn nên T nảy sinh ý định lấy trộm. T đi vào nhổ trộm 01 cây mai vàng có chu vi gốc 50cm, chiều cao 0,55m và 01 cây vàng có chu vi gốc 30cm, chiều cao 01m. Trên đường về nhà, T giấu cây mai vàng có chu vi gốc 50cm, chiều cao 0,55m vào lùm cây ven đường, cây mai vàng còn lại T đem về để dưới gốc cây dừa trước nhà. Sau đó cây mai này bị phát hiện, Công an thị trấn L làm việc thì T khai mua của người khác nên Công an đã thu giữ để làm rõ. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, T điều khiển xe đạp đến lấy cây mai vàng cất giấu trong lùm cây trước đó, đem đến nhờ Lâm Tấn Nhi, sinh năm 1993, ở ấp T, thị trấn L, huyện L bán dùm. N hỏi cây mai vàng ở đâu có? T nói mai vàng của nhà. N đồng ý bán dùm và nhờ Cao Thu L là bạn của N đăng hình trên mạng xã hội bán dùm cây mai vàng.

Sáng ngày 12/9/2021 có người đồng ý mua cây mai, N nhờ Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 48F1-153.72 chở cây mai đến phòng trọ của Liễu. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày Liễu nhờ Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 48F1-153.72 chở Liễu và cây mai vàng đem đi bán, thì

gặp tổ tuần tra Công an thị trấn L phát hiện tạm giữ. Công an huyện L mời làm việc thì T thừa nhận hành vi phạm tội. Hiện 02 cây mai vàng đã thu hồi và trả lại cho ông S quản lý, chăm sóc.

Theo kết luận định giá tài sản số 42/KL-HĐĐGTS ngày 16/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện L, kết luận: tài sản bị trộm cắp là 01 cây mai vàng có chu vi gốc 30cm, chiều cao 1,0m, trị giá 2.500.000 đồng và 01 cây mai vàng có chu vi gốc 50cm, chiều cao 0,55m trị giá 7.000.000 đồng. Tổng tài sản có giá trị thành tiền là 9.500.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Hồ Văn S đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu gì khác.

Xe mô tô biển kiểm soát 48F1-153.72 không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã trao trả cho chủ sở hữu.

Đối với Lâm Tấn Nhi và Cao Thu L, không biết tài sản do T trộm cắp mà có nên không xử lý.

Tại bản Cáo trạng số: 04/CT-VKS ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh VL đã truy tố bị cáo Trần Nhật T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được Sa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Nhật T từ 03 tháng đến 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về trách nhiệm dân sự: không xem xét giải quyết.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo;

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 01(một) cái bao ni lông màu trắng kích thước 118 x 68 cm bên trên có in dòng chữ “Thức ăn thủy sản Cỏ May”. Hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện L đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31 tháng 12 năm 2021;

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo thống nhất về tội danh, điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố cũng như tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mà Viện kiểm sát đã nêu. Tuy nhiên căn cứ vào nhân thân bị cáo là người chưa thành niên phạm tội, cha mẹ mất sớm, am hiểu pháp luật còn hạn chế, gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo hưởng mức án 06 tháng cải tạo không giam giữ; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; miễn xem xét trách nhiệm dân sự do bị hại không yêu cầu và miễn án phí cho bị cáo.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Trần Nhật T xin Hội đồng xét xử áp dụng mức án thấp nhất để bị cáo được tại ngoại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét thấy, lời khai tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng của vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy đủ cơ sở xác định bị cáo Trần Nhật T đã thực hiện hành vi lén lút nhỏ trộm 02 cây mai vàng của ông Hồ Văn S tại ấp T, Thị trấn L, huyện L, tỉnh VL có giá trị tổng cộng bằng 9.500.000đ.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản có giá trị 9.500.000 đồng, mặc dù bị cáo là người chưa thành niên, cha mẹ mất sớm, bản thân bị cáo không lo chí thú học tập, lao động mà bị cáo lại có suy nghĩ tiêu cực lén lút lấy trộm tài sản của người khác để có tiền sử dụng ma túy. Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội để bán lấy tiền tiêu xài nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy đá, hàng ngày không lao động kiếm tiền nuôi sống bản thân và người thân trong gia đình mà trong chờ vào tiền của người chú và người bà trong gia đình cho để tiêu xài. Tại phiên tòa bị cáo khẳng định việc ăn uống, chi phí sinh hoạt hằng ngày do người chú lo hết, lý do cần tiền tiêu xài của bị cáo là mua ma túy đá để sử dụng. Khi trong người không có tiền thì bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác để bán kiếm tiền mua ma túy sử dụng. Hành vi của bị cáo T là rất nguy hiểm cho xã hội, mục đích trộm cắp tài sản để kiếm tiền sử dụng ma túy, bị cáo đã từng bị nhiều lần xử phạt vi phạm hành chính nhưng chưa thực hiện nộp phạt cho cơ quan nhà nước. Thể hiện bị cáo xem thường pháp luật, không có ý chí sửa sai cho bản thân.

Từ những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Trần Nhật T phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Xét nhân thân của bị cáo: Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Trần Nhật T chưa đủ 18 tuổi (hơn 17 tuổi 8 tháng) tuy nhiên bị cáo có đầy đủ nhận thức xác định hành vi mình thực hiện là vi phạm pháp luật, vì muốn có tiền mua ma túy đá để sử dụng mà trực tiếp xâm phạm đến quyền tài sản của người bị hại. Bản thân bị cáo có 04 tiền sự bị xử phạt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo chưa nộp phạt xong 03 lần. Bị cáo cho rằng không có tiền nộp phạt tuy nhiên khi có tiền thì mua ma túy đá sử dụng. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo vừa cải tạo về hành vi trộm cắp tài sản vừa cai nghiện ma túy để sau khi tái hòa nhập cộng đồng trở thành một công dân có ích cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, xét thấy tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc T hợp ít nghiêm trọng; phạm tội gây thiệt hại không lớn đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

đối với bị cáo được quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: 01 (một) cái bao ni lông màu trắng kích thước 118 x 68 cm bên trên có in chữ “Thức ăn thủy sản Cỏ May”. Hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện L đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31 tháng 12 năm 2021.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, có căn cứ nên chấp nhận.

[7] Xét ý kiến đề nghị của người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ một phần, được chấp nhận một phần.

[8] Về trách nhiệm dân sự: ông Hồ Văn S không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Về án phí: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội chưa đủ 18 tuổi, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên được xét miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về quyền kháng cáo: các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Nhật T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, Điều 51, Điều 54, Điều 101 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Nhật T 03 (Ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Trần Nhật T.

2- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

3- Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 BLTTHS

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cái bao ni lông màu trắng kích thước 118 x 68cm bên trên có in chữ “Thức ăn thủy sản Cỏ May” vật chứng hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31 tháng 12 năm 2021.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTV QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trần Nhật T.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có

quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản bản hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh VL;
- VKSND tỉnh VL;
- VKSND huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Nhà tạm giữ CA huyện L;
- Cơ quan CSĐT CA huyện L;
- Các đương sự;
- Lưu.

Hồ Thanh Tòng